THẦN LỰC CỦA CHÚ NGỮ.

TÁC GIẢ: LIÊN SINH HOẠT PHẬT
DỊCH GIẢ: LIÊN HOA VĂN HẢI

DÙNG CHÚ NGỮ ĐỂ GIẢM CƠN SỐT (THAY LỜI ĐỀ TỰA)

Mở đầu cuốn sách này, trước tiên xin kể một mẩu chuyện nhỏ như sau: Có một ngày, một vị đệ tử tên gọi là Trần Kiện, vội vội vàng vàng vào cửa xin muốn gặp tôi.

Tôi hỏi: "Anh có việc gì mà hấp tấp như thế?"

"Đây không phải chuyện của con!" Trần Kiện đáp.

"Vậy là chuyện của ai?"

"Chuyện của người hàng xóm bên cạnh nhà"

Tôi cười nói: "Chuyện của người hàng xóm mà sao vội vàng khẩn trương như thế sao?"

Trần Kiện nghiêm trang hồi đáp:"Thưa Tôn Sư! Con thường thường đề cao sự vĩ đại của Tôn Sư với người hàng xóm bên cạnh, nói rằng Pháp lực của Tôn Sư rất cao cường, tiêu tai giải ách, không gì mà không làm được, chỉ cần tìm đến Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn, mọi khó khăn, nguy nan sẵn sàng giúp giải quyết. Hôm nay, đứa con trai 10 tuổi độc nhất của người hàng xóm này bị sốt, nhiệt độ lên cao không thuyên giảm. Tôi thay mặt ông ấy đến cầu xin Tôn Sư cứu vớt cho."

Tôi nói:"Bị sốt nhiệt độ cao thì phải gặp bác sĩ!"

""Thưa, đã gặp bác sĩ rồi, thuốc cũng uống rồi, nhưng nhiệt độ vẫn không giảm."

Tôi lại nói:"Hãy tìm gặp Xích Cước Tiên, tìm gặpTrung y Thiên Phương!"

“Tìm gặp bác sĩ, Xích Cước Tiên, đã gặp cả rồi nhưng chẳng có một chút hiệu quả nào cả. Bây giờ nghĩ tới Tôn Sư, phải tìm Phù Chú Tiên (Phù Tử Tiên).”

“Tôi là Phù Tử Tiên, ha ha!”

Tôi theo cùng Trần Kiện, khẩn cấp như luật lệnh, chạy thôi, chết mất! Đến được ngay cửa nhà của ông hàng xóm của Trần Kiện, tôi chợt thấy ngay, hỏng bét rồi! Bởi vì ngay trước cửa nhà của người hàng xóm Trần Kiện có hai con quỷ viêm não đang đi thẳng vào cửa căn nhà.

Tôi vội nói với hai quỷ viêm não:”Chờ, chờ! Tôi đi trước”. Tôi dùng tay đẩy hai quỷ viêm não một cái làm cả hai quỷ bị ngã, bốn chân chổng lên trời, nổi giận kêu oái oái.

Trần Kiện hỏi tôi:”Tôn Sư! Thày vừa nói chuyện với ai vậy?”

Tôi đáp:”Nói với không khí”

Vừa vào được trong nhà, vợ chồng họ Đặng chủ nhà mặt mày buồn thảm cầu khẩn tôi cứu con họ vì rằng cơn sốt nóng cao nhiều ngày không giảm nhiệt độ.

Tôi nói:”Bị viêm não!”

Vợ chồng họ Đặng cả hai trợn tròn mắt nhìn tôi:”Thày vừa vào mà đã biết, bác sĩ cũng nói như vậy. Có thể là viêm não, cầu khẩn Thày cứu con chúng tôi, nó là đứa con độc nhất của chúng tôi!”

Tôi nói:”May mà gặp tôi, nếu không, con của ông bà coi như xong rồi!”

Hai người cùng hỏi:”Làm sao mà cứu nó được?”

“Chú ngữ.”

Cả hai người há to miệng ra và hỏi:”Chú ngữ có thể làm giảm cơn sốt nóng sao?”

“Hãy xem đây này!”

Tôi tay phải kết “Bảo Thủ Ấn” (ngón tay đeo nhẫn duỗi ra mà hơi cong, ngón tay cái đè lên 3 ngón còn lại). Tay trái kết “Kim Cương Thủ Ấn” (lấy ngón giữa, ngón tay đeo nhẫn, ngón út nắm lấy ngón tay cái, lấy ngón tay trỏ cong lại và đặt đầu của nó lên trên lưng của ngón tay cái), đặt tại bên ngang lưng.

Ngay trên trán của bé trai bị bệnh, tôi dùng “Bảo Thủ Ấn” viết một chú tự

Niệm 3 tiếng:”Phiên. Phiên. Phiên”, chân trái dậm xuống đất 3 lần.

Tôi nói:”Khỏe rồi! Cơn sốt nóng giảm nhanh rồi”

Tất cả đều không dám tin:”Làm như thế này mà khả dĩ giảm cơn sốt nóng hay sao?”

Tuy nhiên sự thực là đúng như thế, ước độ sau hai phút đồng hồ, cơn sốt nhiệt độ cao của đứa con trai độc nhất gia đình họ Đặng đã giảm hẳn, tất cả trở lại bình thường. Nhiệt độ cao cơn sốt của bé trai hết hẳn, nên mọi người cũng lên tinh thần rất nhiều. Cuối cùng tất cả giống như không có bệnh tật gì cả.

Bé trai độc nhất của gia đình họ Đặng nói:”Trong lúc nhiệt độ cao, đầu váng mắt hoa, trông thấy ở phía trước mặt có một chiếc xe bốc lửa cháy sáng rực, nhắm hướng ngay vào người tôi đẩy tới mà ở phía sau lưng thì cũng có một chiếc xe nữa bốc lửa cháy rực ngăn chặn tôi không cho chạy lui lại, tôi chắc sẽ bị thiêu chết mất. Lúc bấy giờ, trên không trung có một người niệm lời chú đạp mây mà đến, dùng tay hướng ngay vào tôi chỉ, trên không trung bỗng mưa một trận mưa lớn, trận mưa rất nhanh tưới lên hai chiếc xe đang có lửa cháy dữ dội bị tắt ngay, do đó tôi được cứu thoát, tôi tỉnh rồi,

"Người ở trên không trung, con nhận được ra là ai không?"

Đứa bé trai nói:"Con nhận ra được"

Đứa bé trai chỉ tôi và nói:"Chính là vị này."

Trần Kiện kêu to:"Ah! Vạn Tuế!"

Tôi gật, gật đầu. Vợ chông họ Đặng tin phục.

Đây là:

Mật Chú chỉ yêu nhất tâm kiên.
Nỗ lực cần tu tốc hướng tiền
Tương ứng chi thời Chư Thiên trợ
Diệc Khả thành tựu Đại La Tiên.

Mật chú này rốt cuộc là một sự việc gì vậy? Dùng chú ngữ để giảm cơn sốt nhiệt cuối cùng là sự việc gì vậy? Đây là Chú Sư niệm chú, niệm chú ngữ (câu chú) để thỉnh mời Thuỷ Thần của Thiên Thượng Giới, "PHIÊN" trong mật chú chính là THUỶ, lấy nước để khắc lửa, lửa phải tắt, nhiệt độ phải giảm sút, chính thật là đơn giản.

Mật chú còn gọi là Đà La Ni, có ý nghĩa tổng quát, cũng chính là tất cả pháp trì vô lượng nghĩa

Chúng ta gọi là Chân Ngôn, Chú Minh, Như Lai Tâm, Ma Ni Bảo.

Cá nhân tôi cảm thấy rằng đời sống con người tồn tại trên thế giới này, thời gian không là trường cửu, có thể thực sự dùng đến thời quang càng ngắn, nếu như chỉ truy cầu phú quý, trong khoảng thời gian rất ngắn ngủi của một sát na, hơi thở ngưng nghỉ thì phú quý cũng thành không.

Cho nên trước sau tôi vẫn cho rằng đại sự lớn nhất của kiếp nhân sinh chính là vấn đề "Sinh, Tử", đủ khả năng và chân chính hiểu rõ sinh tử, giác ngộ liễu sinh thoát tử (thoát khỏi vòng sinh tử) mới là có rất nhiều ý nghĩa.

Trong lúc tôi chuyển vào Phật Pháp tu trì, phát giác rằng Phật Pháp vô thượng, thù thắng vi diệu, Phật Giáo có rất nhiều giá trị trân quý, diệu bảo, như: Chân Như Không Tính, Bát Nhã Trí Tuệ, Trung Quán Chính Kiến, Duy Thức Thần Biến, Du Già Nhất Vị.

Tôi đã thấy rất nhiều người tu hành tham khảo, học tập Thiền Tông, rất nhiều người cũng niệm Phật, tụng kinh tu Tịnh Thổ Tông, cũng có rất nhiều người học tập Giới Luật Phật giáo, từ Luật Tông mà bắt đầu, còn có càng nhiều các Phái, các Tông của Phật giáo đều có thể làm cho con người được an lạc như ý, khi mệnh chung có thể vãng sinh Phật Quốc, có thể thoát sinh tử luân hồi, có thể Minh Tâm Kiến Tánh, đại triệt đại ngộ, nhập thế xuất thế đều được viên mãn.

Sau này trên đường đạo học tập Phật Pháp tôi chuyển sang tu tập "Du Già Nhất Vị", chuyển học Mật Tông Chân Ngôn, tôi hiểu được Mật Tông Chân Ngôn có thể viên mãn tất cả thiện nguyện, thành tựu tất cả thắng sự, thậm chí dứt hết tai nạn, tăng ích, kính ái, hàng phục, phú qúi có thẻ đạt tới, trường thọ có thể hẹn kỳ, gia đình viên mãn, thậm chí Vô Thượng Bồ Đề (thành Phật) cũng có thể đạt được.

Những chân ngôn chú ngữ này nguồn gốc là do Phật Bồ Tát thương xót sự đau khổ của chúng sinh, vì cứu độ đau khổ của chúng sinh, đích thân tuyên thuyết Đà La Ni. Những lời chú này là muốn con người tu học, có thể làm cho con người được an lạc, làm cho con người được lợi ích, làm cho con người được như ý, làm cho con người được vận may mắn, không chỉ như thế, còn có thể giảm tội, tiêu nghiệp ở trong kiếp này, tùy nghiệp vãng sinh Phật Quốc.

Mật Tông Tây Tạng, Thủy Tổ của Tông Hoàng Giáo là Lạc Ba nói:"Niệm Phật là niệm Danh và Tướng của

Phật, niệm chú là niệm Tâm của Phật". "Mật Tông Yếu Nghĩa" nói rằng "Tụng chú kiêm niệm Phật, công đức như Tu Di, Đại Hải. Còn chỉ niệm Phật không kiêm tụng chú, công đức nhỏ như ngọn núi nhỏ Hương Sơn"

"A Nậu Đạt Trì chi Tế" cho rằng "Pháp Môn Tịnh Thổ cố nhiên có thể bao trùm khắp cả ba căn (tham, sân, si), tuy nhiên người được vãng sanh chưa dễ đạt được toàn bộ thượng phẩm, thượng sinh. Nếu y theo Mật Giáo tu hành, thập phương Tịnh Thổ tiền vãng tùy ý còn thượng phẩm, thượng sinh tất được vậy"

Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn cho rằng "Niệm Phật được Danh và Tướng của Phật, trì chú được Như Lai Tâm của Phật, lại niệm Phật cùng trì chú, nội ngoại đều được, tối tối viên mãn." Đây là:

Niệm Phật niệm đáo tự tâm minh. Trì chú trực tiếp Như Lai Tâm.

Nội ngoại nhất phiến Chân Cực Lạc. Nhất cú Chân Ngôn Quán Thế Âm.

TRÀNG HẠT CỦA ÔNG NỘI.

Ngày trước tôi giúp người xem Địa Lý (xem địa lý, phong thủy), không phải chỉ có hữu hình, cũng có cả vô hình nữa, vô hình chính là "quỷ thần".

Tôi bá cáo với mọi người một chuyện đại bí mật: Tôi đã từng đến nhà một vị đại phú hào rất nổi danh ở Cao Hùng để xem phong thủy, vừa bước vào trong nhà tôi phát hiện ra ở trong nhà đã đầy những "cùng khốn quỷ" đang chen lấn nhau, toàn là những loại quỷ đi đòi nợ. Tôi tức thời biết ngay rằng nhà đại phú hào này sẽ bị lụn bại, nhà

cao sẽ sụp đổ, kinh tế sẽ xuống dốc. Quả nhiên chẳng bao lâu thất bại táng gia bại sản, chẳng còn gì.

Còn nữa, tôi đã từng đến nhà một người rất khốn khổ để xem phong thủy. Ông này sống tại Tam Hợp Viện ở nhà quê, Mới bước đến nhà tôi đã thấy rất nhiều "quỷ thần" nhiều như kiến ở trong cũng như ngoài cửa. Trên lưng những "quỷ thần" này đều vác những bao bị vàng cát (kim sa), tất cả vác hướng về phía Tam Hợp Viện. "Quỷ thần" đông như kiến, xếp thành hàng đội tiến vào Tam Hợp Viện mà đổ kim sa. Tô biết ngay gia đình người này sẽ phát đạt. Quả nhiên sau này, danh tiếng đã nổi, làm nghị viện Quốc hội, lại kinh doanh đại xí nghiệp trên đường phát đạt, trở thành phú hào cả nước. Tôi xem người như thế này:

Chung quanh một người toàn là quỷ đói đòi nợ, ắt người này sẽ thất bại

Chung quanh một người toàn là thần giàu (phú thần), người này ắt phát đạt.

Cho nên nói đi nói lại, tất cả đều là quỷ thần rước lấy họa, cũng đều là rước lấy họa "vô hình".

Có một lần tôi tới một cái chợ đêm ở phía trước một ngôi miếu để ăn đêm, trước miếu có một khoảng đất trống, đặt một quầy hàng nhỏ, quầy hàng nhỏ bán bốn thứ: 1/ Canh thuốc nấu cách thuỷ, 2/ Miến, 3/ Ruột vụn, 4/ Canh rau xanh nóng. Bốn phía của quầy hàng bày biện nhiều bàn ghế, tất cả đầy khách ngồi, khách hàng đến ăn rất là đông, nhiều người đến ăn như một đàn kiến tranh ăn một chiếc bánh to vậy. Tôi mở Thiên Nhãn nhìn, mới thoạt nhìn làm tôi giật mình: Nguyên do là trên miếng đất trống này, khách đến ăn có hơn cả trăm người mà quỷ thần cũng có cả hơn trăm vị và những quỷ thần này tất cả lại kéo khách đến để ăn hàng. Quỷ thần kéo khách đến, người không có từ xưa

tới giờ. Mà trên sự thực món canh thuốc chưng cách thuỷ đã nổi tiếng gần xa, rất hợp khẩu vị, mỗi tối khách đến ăn nhiều như thuỷ triều dâng vậy.

Việc buôn bán này đã đến chỗ kiếm tiền như nước đổ vào, nước máy tự đông, cứ thẳng tuốt đổ vào không ngưng nghỉ. Có người nói chủ nhân của quầy bán đồ ăn này mỗi ngày trở về tính tiền, tính xong luôn luôn cười thỏa mãn! Có người nói rằng người chủ của quầy hàng nhỏ bé này có chừng vài cái nhà lầu thật lớn, là một đại phú gia ức, ức, ức kim tiền. Lý do đó đã khiến tôi đặc biệt đến quan sát mặt mũi của người chủ nhân của cái quán hàng nhỏ bé này. Người chủ này bộ mặt đen đen, mũi gãy lõm vào, miệng cong, mắt nhỏ, mặt xương, mới thoạt nhìn thì không có vẻ gì một đại phú gia cả ngược lại còn trông giống như một tên lang thang rách rưới.

Tôi cảm thấy gã này chẳng là cái gì cả. Ấy thế mà gã đã phát đạt một cách thật lạ lùng, chẳng những phát đạt lại còn được rất nhiều quỷ thần đi bên cạnh dẫn khách hàng vào cho để giúp nữa, giúp gã bưng chén bát, tẩy rửa sàn nhà, dọn sạch bàn ăn, càng làm cho người khác thấy thật khác thường! Tôi hoài nghi gã này có thể nuôi "tiểu quỷ" (quỷ sứ, quỷ con), nhưng những quỷ thần này toàn là già cả, nhưng xem lại không giống, gã này tuy tướng mạo bên ngoài không được cao ráo nhưng trên thân xác gã không có tí gì gọi là tà khí cả.

Tôi quan sát từ xa cái quầy hàng và mảnh đất kia, trên mảnh đất lại nổi lên những tia sáng màu hồng, có phảng phất áng mây hồng che phủ, tôi cho rằng đại khái là địa lý phong thuỷ tốt! Làm cho cái quầy hàng đặc biệt phát đạt.

Tôi xin thông báo với mọi người rằng cái quầy hàng vừa kể trên việc buôn bán không chỉ là một câu chuyện

thường, “môn khả la tước, hồ khẩu nhi dĩ”! Sự kiện này làm cho tôi cảm thấy hiếm lạ!

Một hôm có một người sắp hàng để đến vấn sự tôi, ông ta muốn giúp ông chọn tên cho cháu ông. Tôi vừa ngẩng đầu lên rất tình cờ trông thấy, chính là gã chủ nhân quầy hàng ăn nhỏ.

Tôi nói: “Việc buôn bán của ông thật tốt”

Gã rất là khách sáo đáp: “Không ạ! Không ạ”

Tôi rất hiếu kỳ hỏi: “Này! Công việc buôn bán của ông làm sao lại phát quá vậy?”

Gã trả lời lộ hai hàm răng đen: “Thưa vận may thôi!”

Tôi nói: “Vận may cũng không quá tốt như vậy được”

Gã yêu cầu: “Xin ông tính cho điều tôi hỏi như thế nào?”

Gã viết xong họ tên, tám chữ, địa chỉ.

Tôi chỉ quan sát mới phát hiện ra chú âm truyền đến từ khắp trời đất mà còn có hương thơm đàn mộc, ánh sáng cuồn cuộn, trong ánh sáng cuồn cuộn có nhất tôn Phúc Thần, đây chính là làm cho người này khác lạ với mọi người.

Tôi nói: “Ông có niệm chú không?”

Phan Kết đáp lại tôi với giọng rất ròn và khô: “Không biết”

“Tôi nghe tiếng chú âm vang, mùi đàn hương, trông thấy Phúc Thần đi theo ông”

“Không khả năng”

Tôi quyết tâm giúp người đời đến hỏi mọi việc đã lâu lắm rồi, rất linh nghiệm, những điều tôi nói ra đều trúng, rất ít người trước mặt tôi đáp lại ba chữ “không khả năng”. Thiên nhãn và thiên nhĩ của tôi không thể nhìn sai, nghe sai

được, nếu như có sự sai khác, nhất định phải có nguyên nhân khác. Tôi cũng đủ khả năng tìm ra nhân tố sai lầm.

Tôi hỏi: "Trong nhà ông ai biết trì chú?"

Phan Kết đáp: "Vợ tôi, con tôi, đều không biết"

Tôi lại hỏi: "Thế còn có ai biết không?"

"Thưa người đã chết rồi có tính không?"

"Tính chứ"

Phan Kết đáp: "Trong gia tộc của tôi chỉ có ông nội tôi là Phan Lễ biết trì chú, ông nội tôi cả đời kính ngưỡng Phúc Đức Chính Thần, đã xây dựng lên một ngôi Phúc Đức Miếu, phụ trách Miếu Công của Phúc Đức Miếu. Có một lần một vị Pháp Sư đã cho ông nội tôi một xâu tràng hạt, lại dạy ông nội tôi niệm "An Thổ Địa Chân Ngôn", Ông nội tôi cầm chuỗi tràng hạt này và đã niệm An Thổ Địa Chân Ngôn, niệm suốt một đời người, niệm đến nỗi toàn chuỗi tràng hạt hóa màu đen bóng và các hạt phát ra ánh sáng.

"Chuỗi tràng hạt của ông nội đâu?" Tôi nghĩ rằng tôi đã tìm ra câu trả lời.

"Ông nội đưa cho cha tôi, cha tôi cho tôi, nhưng tôi không nhớ để ở đâu rồi, tôi phải về nhà hỏi"

Phan Kết về nhà hỏi vợ.

Vợ đáp rằng: "Cuộn tại một góc nhỏ kín của quầy hàng nhỏ, khâu dấu vào một chỗ kín, không ai biết được!"

Phan Kết trở lại kiểm tra, quả nhiên đúng như vậy.

Phan Kết cầm chuỗi tràng hạt đen bóng đưa cho tôi xem, Phan Kết không biết được sự quan trọng của chuỗi tràng hạt này.

Tôi bảo Phan Kết rằng ông nội của ông là Phan Lễ, tuy chỉ biết niệm An Thổ Địa Chân Ngôn, kính lễ Phúc Đức Chính Thần, luyến mộ Phúc Đức Chính Thần, hướng về Phúc Đức Chính Thần chắp tay, ca ngợi Phúc Đức

Chính Thần, từ hành động trên đưa đến ông nội của ông được Phúc Đức Chính Thần che chở, phù hộ. An Thổ Địa Chân Ngôn là:

Nam Mô Tam Mãn Đá. Mẫu Đà Nam. Ông. Độ Lỗ. Độ Lỗ. Địa Vĩ. Thoa Ha.

Chú này đọc trước khi tụng kinh, nhất định phải đọc, để thỉnh mời Chư Địa Thần bốn phương về để che chở trong lúc đọc kinh.

Phan Lễ cả đời tụng chú này, mỗi niệm đều cung kính, tự mình có thể làm cảm động, triệu mời được Thần Thổ Địa sở tại về che chở phù hộ cho chính mình. Chú này không phải là Phật, Bồ Tát hoặc Kim Cương Chú, cũng không là Đại Chú, nhưng tuy thế không thể xem là nhỏ, cũng có công lực không thể nghĩ bàn. Nếu như có chúng sinh nào bị quỷ thần quấy nhiễu, tụng chú này quỷ thần sẽ phân tán bỏ chạy, ngược lại còn được quỷ thần kính trọng. Nếu như chúng sinh nào bị các bệnh gây đau đớn, tụng chú này tất cả các bệnh hoạn đau đớn cũng tiêu tán, ít nhất bệnh hoạn đau đớn không cón nữa, thân thể mãi mãi khỏe mạnh.

Trong quá khứ tôi từng dạy người ta tụng chú này, chú này đối với bệnh ngoài da thì trị rất hiệu nghiệm, ví dụ như "Hương Cảng Cước", "Ngoan Tiển" (viêm da mãn tính), "Bạch Tiển", "Thấp Chẩn" (bệnh sởi), vân vân. Có rất nhiều người bị bệnh ngoài da đều được khỏi bệnh, bởi vì Chú này triệu cảm Phúc Đức Chính Thần đến ăn mất đi các vi khuẩn ở trên da. Nếu có người nào một lòng chuyên tụng Chú này, giữ ngũ giới, làm 10 điều thiện, tương lai cũng sẽ không bị đọa vào địa ngục và tam ác đạo, cũng có thể siêu sinh lên Nhân Thiên Giới để hưởng phúc lạc.

Nếu như có người cầu tiền của giàu sang thì đọc Chú này thật tuyệt đẹp. Sở hữu Phúc Đức Chính Thần sẽ thống

lãnh các quỷ thần đến để giúp đỡ người này. Người này sẽ được rất nhiều Thổ Địa, Quỷ Thần hộ vệ, tăng gia thêm vô cùng vô hạn tiền của, giàu có.

Phan Lễ cả đời tụng Chú này, kết quả sau cùng có được đại công lực, chuỗi tràng hạt của ông nội, lưu lại cho người cha, người cha truyền lại cho con cháu, phúc ấm được như hiện tại, quả thực không thể nghĩ bàn.

Tôi viết thêm một câu kệ:

Niệm Phật trì Chú diệu lạc đa. Nhi kim truyền thừa tại Sa Bà.

Chỉ yêu nhất tâm cung kính tụng. Quỷ thần thế thế giai hộ tá.

(Niệm Phật, tụng Chú sẽ hưởng phúc lạc nhiều, Chú Niệm được truyền lại ở thế giới Sa Bà này. Chỉ cần một lòng cung kính tụng, niệm. Quỷ Thần sẽ phù hộ hết đời này sang các đời kế tiếp)

Liên quan đến "An Thổ Địa Chân Ngôn", cũng có một sự kiện được ghi nhớ như sau:

Có một trận ôn dịch lưu hành trong toàn quốc, động vật bị chết rất nhiều (đủ loại súc sinh). Tôi đã trông thấy có rất nhiều loại quỷ ôn dịch đến các nơi đi tuần hành, nhai cắn các động vật. Có rất nhiều người làm nghề liên quan đến súc vật đến tôi xin cầu cứu. Tôi ban đêm xem thiên tượng: Đột nhiên phát giác "Ngũ Ôn Thần" ở góc Đông Nam tất cả đều giáng phàm. Đây là ôn dịch trong thiên hạ sẽ truyền phát dịch bệnh rất mạnh, gà, vịt, trâu, dê, heo tất phải chịu kiếp (chết). Trong lòng tôi cảm thấy rất là nguy cấp và đến cầu gặp Thành Hoàng Bồ Tát. Thành Hoàng Bồ Tát nói: "Không liên can gì đến tôi, đây là ý Trời!"

"Ý Trời giáng tai họa, con người phải gánh tai ương, tôi không thể không can thiệp!"

"Can thiệp cũng không được, lòng người quá ư là huỷ hoại rồi!"

Tôi nói: "Thấy chết không cứu, lòng tôi không yên được."

Thành Hoàng Bồ Tát nói: "Ông, Tô Thắng Ngạn ngày ngày chỉ lo cứu người mà không hay rằng đây là tự nghiệp của con người tạo ra và rước lấy. Có một ngày nào đó chính ông bị người ta hại để xem ai sẽ đến cứu ông?"

Tôi nói: "Nếu bị người ta hại, thì đó là nghiệp chướng của chính tôi, tuy nhiên hiện nay trông thấy những gia súc, gia cầm gặp tai ương tâm tôi không nhẫn nại được!" Do đó Thành Hoàng Bồ Tát đã dạy tôi một phương pháp: Lấy thanh tre tước bỏ phần vỏ xanh ở trên mặt tre, thanh tre dài một thước 6 tấc, tổng cộng lấy bốn thanh. Những thanh tre đã chặt này phải chọn ngày "nhung" mà viết lên trên tre : "An Thổ Địa Chân Ngôn" bằng tiếng Phạm hoặc tiếng Hán đều được. Chọn ngày hết năm (trừ nhật) sau giờ ngọ, khai quang. Mỗi thanh tre niệm Chân ngôn 108 lần, hoặc càng nhiều càng tốt. Chọn ngày (định nhật) đóng xung quanh nơi nuôi thú vật.

Làm như kể trên thì thú vật nơi có đóng xung quanh các thanh tre sẽ không có bệnh ôn dịch xuất hiện. Tôi dạy cho các chủ nhân nuôi thú vật cứ chiếu theo cách thức kể trên mà làm. Quả nhiên thật hữu hiệu!

Ngược lại, rất nhiều chủ nhân nuôi súc vật không biết phương pháp này, năm đó, lúc bệnh ôn dịch thịnh hành, liên tục phải đi chon gà, heo chết và chôn không kịp nữa, tình trạng rất thê thảm. Thực trạng thê thảm rất kinh khủng, súc vật chết chất đống như núi cao vậy. Có một chủ nhân nuôi súc vật đến báo cáo với tôi rằng có một đêm anh ta nghe thấy ở ngoài chỗ nuôi súc vật có tiếng người nói riêng

với nhau, kỳ thực không phải là người mà chính là những quỷ ôn dịch. Một con quỷ nói: "Chỗ nuôi súc vật này có ánh sáng của Chú, nên không thể vào được."

Một con quỷ khác hỏi lại: "Chú gì vậy?"

"An Thổ Địa Thần Chú."

"Thổ Địa Thần Chú nhỏ nhỏ, làm gì được tôi, cứ xông vào!"

"Không được!"

"Vì sao không được?"

"Tiểu Thổ Địa Thần Chú cũng là Chính Thần."

Một con quỷ lớn nói: "Chúng ta có Pháp Chỉ, có Thiên Ý!" (lệnh và ý Trời).

Một quỷ khác nói: "Thần Chú này lại do Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn thắp sáng!"

"Ah!" Lũ quỷ im không nói gì nữa.

Một quỷ nói: "Đi thôi! Đến nhà khác đi kiếm đồ ăn, đây không chỉ là Thổ Địa Thần Chú nhỏ nhỏ mà còn có Phật Chỉ! Đụng độ không được!"

Cả đám quỷ lôi lôi, kéo kéo nhau, tiếng kêu nhau ầm ĩ, dần dần bỏ đi xa. Tôi thực sự bá cáo với mọi người rằng có rất nhiều phú hào, sự phát đạt của họ là do có rất nhiều quỷ thần giúp đỡ họ. Cũng có rất nhiều người gặp kiếp nạn, nguyên nhân cũng là do nhiều quỷ thần gây ra chuyện. Đây là tất cả những tai họa vô hình phải chuốc lấy.

Như Khổng Tử đã từng nói "Kính nhi viễn chi" (kính trọng nhưng không thể gần), nhưng không phải là biểu thị không có quỷ thần, chỉ là thiếu đi sự hiểu biết mà thôi.

Mọi người khả dĩ chú ý trong Thánh Kinh, Chúa Jesus cũng từng xua quỷ, đuổi quỷ, Thiên Chúa dạy trong quy tắc tại "Tiểu phẩm Thần Chức" cũng đã ban bố khuôn phép để giáo đình xua đuổi quỷ. Thiên Chúa dạy rằng Á Ma Tư

Thần Phụ 75 tuổi chính là vị thày nổi danh về xua đuổi quỷ! Quỷ Thần vô hình xứng đáng được coi trọng!

Thích Chiêu Dẫn Đại Sư cùng tôi đàm luận về Phật Pháp: “Lô Tôn Sư tự mình nói ngộ đạo, xin được hỏi ngộ là ngộ đạo gì?”

Tôi đáp: “Đạo này ngộ nói không được.”

“Làm sao mà biết được?”

“Ấm lạnh tự mình biết.”

ThíchChiêu Dẫn nói: “Về phương diện này thì đại chúng ai cũng có thể nói được!”

“Đại chúng cố nhiên có thể nói được, nhưng xem tự tại hay không tự tại.”

“Đạo có vật không?”

“Xưa nay không có một vật nào cả.”

Thích Chiêu Dẫn hỏi: “Đạo đã đành không có vật, nhưng làm sao giữ được điểm cân bằng?”

“Tự nhiên.”

Pháp sư Thích Chiêu Dẫn tự nhận là chính mình đã học thiền 20 năm, nên đến để cùng Lô Thắng Ngạn biện luận Phật Pháp, nhất định khả dĩ đè bẹp lời nói của tôi, chỉ cần tìm ra một khuyết điểm nhỏ nhoi nào của Lô Tôn Sư thì nhất định từ đó mà truy sát đến tận cùng.

Nhưng tôi chỉ mỉm cười, cách trả lời thật nhanh.

“Lô Tôn Sư, Phật không Phật, Đạo không Đạo, làm cho người ta phải tranh luận!”

“Đỉnh núi cao cao, đáy biển sâu sâu, xin được hỏi có sự liên quan gì không?”

Thích Chiêu Dẫn lại hỏi: : "Vì sao phải đeo quấn đến tận Chư Thiên?”

“Hết cả tam thiên đại thiên thế giới, dù một bong bong nước cũng không lọt khỏi”

Thích Chiêu Dẫn không có gì hỏi được nữa mới nói: "Lô Tôn Sư tự nhận có thần thông, xin có thể làm cho tôi được xác nhận một lần?"

"Tôi sẽ cứu ông!"

"Cứu tôi?" Thích Chiêu Dẫn không tin phục nên cười nhạt nhẽo nói: "Tôi có thể tự độ, há phải cần ngài độ cho tôi sao?"

Tôi đáp lại: "Độ với tự độ không có gì khẩn cấp cả, trước mắt ông sẽ gặp một tai nạn!"

"Tướng sĩ thổi phồng để dọa người, cũng từ một phường mà ra cả!"

"Tin hay không tin, hoàn toàn do ông!"

"Thử nói xem nào!"

"Xung quanh bốn phía của ông có bốn vị mặc đố đen sẽ lấy mạng của ông!"

"Làm thế nào để bảo vệ?"

"Phải niệm Ma Lợi Chi Thiên Chú ắt được!"

"Chú ngữ này tôi đã từng học tập qua và cũng từng niệm qua, nhưng đã lâu không niệm."

Tôi trang trọng nói: "Pháp Sư niệm Ma Lợi Chi Thiên Chú: ÔNG. MA LỢI CHI Y. THOA HA. Xin hãy niệm thêm: Vương nạn trung hộ ngã, Tặc nạn trung hộ ngã, Hành Lộ nạn trung hộ ngã, Thủy Hoả nạn trung hộ ngã, Đao Binh nạn trung hộ ngã, Quỷ Thần nạn trung hộ ngã, Độc Dược nạn trung hộ ngã, Ác Thú Độc Trùng Oán Gia Ác Nhân nạn trung hộ ngã, ở mọi nơi, mọi lúc nguyện xin thường xuyên bảo hộ tôi."

Thích Chiêu Dẫn Pháp sư đáp lại: "Ông trông thấy chung quanh bốn phía của tôi có bốn vị mặc đồ đen mà tôi chẳng thấy gì. Ông muốn tôi niệm Ma Lợi Chi Thiên Chú. Việc này tôi có thể niệm. Nhưng ông nói trước mặt tôi có

tai họa, nếu như tất cả đều không có, ắt tôi sẽ nói ra thần thông của ông là giả, tiếp theo sự ngộ đạo của ông cũng là "Tri Kiến" (Biết Thấy) mà thôi, tuyệt không có chi gọi là Ngộ Đạo Chân Chính cả."

Tôi đáp: "Tùy ông!" Thích Chiêu Dẫn hai tay chắp vái rồi bỏ đi.

Tôi thực sự nói với mọi người rằng Pháp Sư Thích Chiêu Dẫn khi đến gặp tôi, tôi đã lập tức cảm ứng thấy vị Pháp Sư này có tai ách đang xảy đến cho ông, bởi vì chung quanh ông có bốn vị Minh Sứ (sứ giả của Diêm Vương) mặc áo đen đang đợi ông. Bốn vị Minh sứ này tranh nhau muốn chạy vào nhà tôi, nhưng sớm bị tôi quát chặn lại, chỉ loanh quanh ở ngoài cửa nhà tôi, không thể vào trong được.

Cá nhân tôi thường thường ở trong tối như thế này để cứu độ chúng sinh, có rất nhiều người có tai nạn, họ có những lúc không nhất định biết mình có tai nạn, tôi cũng không để họ biết nữa, chỉ trong vô hình ngầm giúp khi họ bận rộn, giúp họ hóa giải, gỡ rối.

Kỳ thực, cuộc sống của con người há lại không có những tai nạn. Đức Phật Thích Ca đã sớm nhìn ra: "Nhân sinh căn bản là cuộc biến đổi vô thường." Đây là

Tam giới viêm viêm như hoả tụ. Xuất gia vị tất an thân địa.

Vô thường nhất dạng đắc đa thời. Thu thập thân tâm hảo quy khứ.

Tôi biết người trên thế gian này rất sợ tai nạn và số kiếp, do đó tôi thường ngày tu pháp, trong bóng tối giúp họ, độ họ qua tai nạn, tôi cũng niệm "Ma Lợi Chi Thiên Chú" hồi hướng cho Pháp sư Thích Chiêu Dẫn, có tôi niệm cho Thích Chiêu Dẫn sẽ được sự cứu hộ.

Thích Chiêu Dẫn Pháp sư nguyên lai là một người tự một mình lập am ẩn tu ở tại Chương Hóa trên núi Bát Quái, một nơi núi sâu. Thích Chiêu Dẫn Pháp sư tu thiền định, ngồi bắt hai chân lên trên đùi mà thiền định.

Thích Chiêu Dẫn Pháp sư nguyên là một lưu học sinh lưu tại Nhật Bản, sau đó sinh ra hứng thú với Phật học và xuất gia tại Kinh Đô Nhật Bản ở một ngôi chùa nổi danh Tào Đỗng Tông Tự Viện. Phật Pháp của ông dĩ nhiên học từ Nhật Bản. Tôi biết sau thời Lục Tổ Huệ Năng, Thiền Tông vì mối tranh giành Phật Y (áo Phật), từ đó mà không truyền. Nhân đó một đóa hoa sinh ra năm lá. Đây chính là thời kỳ sau của năm nhà cực thịnh. Năm nhà chính là Lâm Tế Tông, Tào Đỗng Tông, Vi Ngưỡng Tông, Vân Môn Tông, Pháp Nhãn Tông.

Thiền Tông, một tên là Tâm Tông. Lấy Thiền Na làm tên của tông, khởi đầu từ Lý Đường. Thiền Na chính là tu về tư duy (suy tưởng). Tu về tư duy chính là suy tưởng về chân lý, dùng phương pháp Tĩnh Tức (ngồi yên lặng, thở để xét tỏ chân lý), Niệm Lự (nghĩ nhớ đến).

Tại Trung Quốc, Đạt Ma Đại Sư là Sơ Tổ, người Thiên Trúc, đến Trung Quốc vào thời nhà Lương, Ngụy, truyền Tâm Tông Phật, phương pháp của ông chủ yếu là tĩnh tọa mặc niệm (ngồi yên lặng, nghĩ nhớ), tĩnh lặng công phu, ngoài ra thì cũng giống như thiền định. Nên Thiền Tông cường điệu rằng:

Bất lập văn tự. Trực chỉ nhân tâm.
Kiến Tính thành Phật. Thịnh đàm Bát Nhã.

Thích Chiêu Dẫn, vào một đêm tối trời mưa bão lớn, một mình ngồi thiền định tư duy, phía bên ngoài nhà mưa như trút đã có 3 ngày 3 đêm. Thích Chiêu Dẫn biết cái chợ

nhỏ dưới núi họp sớm nên đã tích trữ nước lần tới đi xuống, chỉ sợ phát sinh ra lụt lội.

Đột nhiên ở phía ngoài mái nhà tranh vang lên tiếng kếu khóc của trẻ thơ. Trong tiếng sấm sét nổ ầm ầm lại kèm theo tiếng gào khóc hỗn loạn.

"Má mễ! Má mễ!" (Quan thoại: Ma mi! Ma mi!)
Thích Chiêu Dẫn nghiêng và lắng tai nghe "Ma mi! Ma mi!" một lần lại một lần, không sai rõ ràng là tiếng trẻ con khóc.

Lại nghe phảng phất biến thành: "Ma lợi chi! Ma lợi chi" (Quan thoại: Ma li zhi! Ma li zhi!)
Ông ta đã niệm ngay câu chú: "Ông. Ma Lợi Chi Y. Thoa Ha." (Quan thoại: Um. Ma Li Chi Yi. So Ha."

Thích Chiêu Dẫn trong gió to bão lớn, vội vàng đứng dậy mặc áo mưa, đi đôi giày ống, trên tay cầm đèn pin, vội vàng đi ra khỏi mái nhà tranh, chạy đuổi theo những âm thanh kể trên, cố đi tìm đứa bé đang kêu khóc.

"Ma mi! Ma li chi!"

Tiếng khóc này cuối cùng là "Ma mi", còn là "Ma li chi", làm ông ta cũng hồ nghi. Âm thanh nghe khi thì ở trước mặt, khi thì ở phía sau, khi thì ở bên trái, khi thì ở bên phải, loanh quanh như trò chơi bịt mắt bắt dê. Thích Chiêu Dẫn đã đi trong mưa bão được một thời gian ngắn.

Tiếng khóc nay không còn nữa. chờ đã rất lâu, nghe cũng đã lâu, một hơi thở cũng không có. Ông ta kinh ngạc nghĩ ra rằng chung quanh đây căn bản không có nhà, dĩ nhiên đã không có người trong khu rừng sâu, núi cao này mà sao lại có tiếng trẻ con khóc?

Thích Chiêu Dẫn vội vàng đi quay trở lại căn nhà cỏ tranh của mình. Đương khi ông chạy trở lại căn nhà mình ở thì hoảng hồn vì chẳng thấy căn nhà cỏ tranh đâu nữa. Căn

nhà cỏ tranh đã bị đất đá từ trên núi truồi xuống lấp kín, làm thành một ngọn núi nhỏ. Đất đá trên núi tiếp tục đổ xuống tung toé làm cho chỗ ông ta đứng cũng bị nguy hiểm.

Thích Chiêu Dẫn tỏ ra kinh hoàng, lung túng, vội vội vàng vàng rời bỏ chỗ mình đã tu được hai năm này.

Sinh mệnh đã được thoát chết, nhưng căn nhà và tất cả mọi thứ trong nhà đều không còn!

Sau sự việc trên Thích Chiêu Dẫn hồi tưởng lại, trong cõi u tối đích thực có một kiếp nạn này, kiếp nạn được Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn nhìn ra trước khi xảy đến. Bốn vị Minh Sứ mặc đồ đen chính là đợi ông ta để bắt ông đi. Do vì Liên Sinh Hoạt Phật muốn ông niệm Ma Lợi Thiên Chú mà thoát được chết. Ông ta mới bắt đầu chân thật coi trọng Hộ Thân Chú.

Thích Chiêu Dẫn tuy học Thiền Tông nhưng đối với các Tông Phái khác cũng có học qua, Ma Lợi Chi Thiên Chú, khi trước cũng có niệm qua, sau khi cần ông ta niệm liên tục, ông thực sự cũng có niệm. Tục ngữ có nói:

Hữu thiêu hương, hữu bảo tí
Hữu ngật phạn hữu hành khí
(Có thắp nhang thì có sự che chở,
Có ăn cơm thì khí huyết mới vận hành)

Ma Mi! Ma Lợi Chi! Đích thực rất mơ hồ.

Sau khi Thích Chiêu Dẫn bỏ núi Bát Quái đi đã đi đến các chùa của toàn tỉnh ngủ trọ, ông ta nguyên cư ngụ trong nhà cỏ, ẩn mình trong núi non hang động, một mình một chốn tu hành, tiếp cận với khổ hạnh đầu đà. Nay phải cải biến hình thức tu đến tại các chùa chiền ngủ trọ, là một thử thách mới mẻ.

Ông đã biết nhiều người, đã được nghe nhiều người đề cập đến Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn, trên nguyên tắc mà nói, phê bình có nhiều, nhân vì trên ý nghĩa của sự cảm nhiễm qua không gặp mặt mà chỉ nghe do truyền tai, đại bộ phận những nhà tu hành đều so sánh bài bác, có một số người phê bình giữ thái độ bảo thủ. Đây là chính đại hoàn cảnh trong giáo giới.

Thích Chiêu Dẫn chỉ nghe mà chưa phát biểu ý kiến của mình khi người khác đề cập đến "Thiên Ma" hoặc "Ngoại Đạo", ông ta chỉ yên lặng, ông tự mình hiểu rõ, có ý muốn thay cho Liên Sinh Hoạt Phật biện bạch, nhưng xem nhẹ những lời nói lén, lại không có cách nào đột nhiên mà phá bỏ được các hạn chế ấy, suy tưởng cũng đã nhiều, cũng chỉ biết giữ lấy sự trầm lặng. Thích Chiêu Dẫn đến gặp tôi đề cập đến những gì ông ta nghe được.

Ông ta nói: "Sao ông không cải biến các việc cũ mà lại dùng cách mới, đi độ chúng sinh bằng cách lập nên một cơ sở pháp môn mới!"

Tôi đáp: "Đã định xong khuôn mẫu rồi, tưởng cần từ đầu bắt đầu khởi đi, nhìn thì dễ kỳ thực còn có một khoảng cách rất dài."

"Nên có hy vọng mới mà."

"Khái niệm cũ, tạo dấu ấn trong lòng người, con người đã từ lâu không thể bỏ được tiếc nhớ, tôi đã có thói quen tất cả không nói gì cả."

Thích Chiêu Dẫn nói: "Ông cho rằng không có sự tất yếu sao?"

"Có! Đây cũng là do chính tôi tu luyện!"

"Như thế cách này sẽ làm hại đến danh dự."

“Một thân xác tu luyện thì danh dự không quan trọng mà là sự thể nghiệm thành Phật.” Thích Chiêu Dẫn gật gật đầu.

Tôi nói với Thích Chiêu Dẫn: “Vào năm tôi chia tay Liễu Minh Hòa Thượng xuống núi, Sư Phụ nói với tôi rằng con người giống như tôi chỉ có ba con đường chính để đi. Thứ nhất mau mau lên Niết Bàn. Thứ hai lập tức ẩn cư ở rừng núi sâu, đừng xuất thế. Thứ ba giả điên giả dại trong nhân gian.”

“A!”

Tôi cười cười: “Nhưng tôi tự đắc lạc quan đã thành thói quen, tôi không thèm để ý đến những lời phê bình của người ngoài.”

Thích Chiêu Dẫn hỏi tôi: “Ông có thể hối hận sau này không?”

“Không!”

“Ông có thể bị đau khổ?”

“Không!”

“Xứng đáng với sự chê trách và khổ sở với niềm vinh dự chăng?”

“Với tôi không hề có liên quan gì cả! Tôi chỉ là du hí thần thông, Tất cả đều là thể nghiệm mà thôi!”

Thích Chiêu Dẫn cung kính thỉnh tôi lên Pháp Tòa, sau đó chính thức hướng về tôi đảnh 3 lễ , 3 đại lễ.

“Vì sao phải lễ 3 đại lễ như thế?”

“Để cảm tạ ơn cứu mệnh.”

“Không có tôi ông cũng tự cứu được mình mà.”

“Nhưng cần có ông chỉ điểm cho mà.”

Tôi không nói gì. Thích Chiêu Dẫn đi đến phía tôi nói: “Tôi rất muốn rời bỏ cái thế gian đầy phiền não này.”

Tôi đáp lại rằng: "Xuất ly khỏi thế gian là do tâm mình, nếu giữ tâm tự tại rồi thì chính là xuất ly đó."

"Có phải ông muốn nói là thích ứng với thế gian không?"

"Không! Căn bản chính là không có thế gian." Tôi đáp lại.

Thích Chiêu Dẫn suy nghĩ rất lâu, cuối cùng gật gật đầu, ông ta đã hiểu rõ, ông nói: "Pháp thì đã hiểu rõ ràng, nhưng cần ứng dụng, nếu như có thể ứng dụng được thì quả là Phật thật vậy!"

Có câu kệ như sau:

Nhất nhị tam tứ ngũ lục thất. Nhất tâm bất loạn chú sinh Tây.

Phật ngôn thuyết đắc tuy dung dị. Động bộ thông thân nhập ứ nê.

(Một hai ba bốn năm sáu bảy. Một lòng không để loạn tâm, chú tâm vào việc được sinh nơi Tây Phương Cực Lạc.

Lời Phật dạy nghe tuy dễ dàng. Nhưng lúc bắt đầu khởi hành thì toàn thân rơi xuống bùn lầy ứ đọng)

PHẬT ĐỈNH TÔN THẮNG CHÚ.

Có một người nam tử tên Triệu Huy đến gặp tôi để hỏi về số mệnh. Anh ta vừa bước vào cửa nhà tôi có cảm ứng ngay: Vị khách Triệu Huy này trên đầu thấy có tụ khí đen mà lại có hai con quỷ đi theo ông ta đến, hai quỷ bị thần giữ cửa chặn phía ngoài không cho vào nhà. Hai quỷ bị chặn ở cửa nên kêu làm huyên náo.

Triệu Huy ngồi trước mặt tôi, tôi nhìn mặt Triệu Huy, khí sắc trên mặt xám đen, tựa như bị meo mốc chưa tan. Trong lòng tôi cảm thấy rằng con người này từ đầu đến

chân, thậm chí ba đời chịu quả khốn cùng, da thịt xương chẳng có gì là thiện cả thì làm sao mà tốt được!

Triệu Huy hỏi: "Mệnh vận của tôi như thế nào?"

Tôi đáp: "Nói thật nhé, vận mệnh của ông tôi không dám nói."

"Xin cứ nói không có phương hại gì."

Tôi nói: "Lúc nhỏ cha mẹ ông đều mất sớm, được họ hàng thân thích mang về nuôi dưỡng!"" Đúng. Thật đúng!"

"Thuở nhỏ khổ lắm, thất học, làm những công việc lặt vặt, đánh lộn, chịu sự cảm hóa."

"Đúng."

"Khi thành thanh niên thì trộm cắp, ngồi tù hai lần."

"Đúng vậy. Ông đã biết cả rồi."

"Hiện tại việc gì cũng không thành, ai trông thấy cũng nghi ngờ không thích."

"Đúng vậy."

Tôi hỏi: "Ông bây giờ còn trong các bang phái hỗn tạp phải không?"

Triệu Huy gật đầu. Tôi nói đến đây không muốn nói tiếp nữa, tôi đã biết con người Triệu Huy rồi, chỉ cần một danh từ để chỉ về con người này, đó là "con người cặn bã." Bởi vì người này chưa hề làm qua một việc gì chính đáng cả. Cả cuộc đời của con người này là vất vưởng bụi đời, sinh hoạt thối nát, một cuộc sông hoang đàng, ăn nhậu cờ bạc, thậm chí còn hút sách, nghiện ngập, trộm cướp lừa gạt.

Triệu Huy hỏi tôi: "Lúc nào thì ông ta được phát đạt?"

Trong lòng tôi cảm thấy khổ quá mà phải cười: "Phải đợi chứ."

"Phải đợi đến lúc nào đây?"

"Tôi không biết."

Triệu Huy có hơi nổi giận: "Nghe người ta nói ông là đệ nhất thần toán, không gì mà không biết, bây giờ tính cho tôi sao lại có thể nói là không biết được, coi chừng đó, tôi hỏi ông, vậy ông đã ăn cơm no chưa vậy?"

"Xin lỗi, trên sự thực mà nói thì số mệnh của ông không được tốt!"

"Có thua nữa cũng có lúc chứ, hãy mau đoán cho tôi, ông làm tôi nóng rồi đó, tôi không để ông yên đâu nhé."

Tôi nghe nói có tính cách dọa dẫm nên nói: "Triệu Huy, nếu tôi giúp ông, ông có chịu nghe tôi không?"

"Nghe! thằng này tuy lăn lóc nhưng cũng biết ấn oán."

Tôi nói: "Tôi muốn cải biến số mệnh của ông, trên nguyên tắc vận mệnh của ông toàn một màu đen tối, đời này e rằng không cất đầu lên được, có cải biến thì mới có thể phát đạt được, nếu ông nghe tôi hứa sẽ giúp ông cải biến lại!"

"Lắm điều quá! Nói nhanh đi mà!"

Tôi nói: "Ông có hai con quỷ theo bên mình, hai con quỷ này nếu không đi khỏi thì mãi mãi không có ngày cất đầu lên được, hai quỷ này vì sao lại theo vậy?"

Triệu Huy bối rối không hiểu gì cả: "Hai quỷ?"

Tôi hỏi : "Ông có đã giết người không?"

"Điều này không có, chỉ có từng dọa giết người, nhưng sự thực chỉ làm bị thương, nhưng chưa chính thức giết người."

"Ông hãy tự nghĩ, nếu như không có giết người, hai con quỷ này ở đâu đến đây, ông đã có tội với âm ở đâu đó phải không?"

Triệu Huy gãi gãi đầu nói: "Đúng! Có vậy, tôi đã từng ăn trộm ở mồ mả của người ta, chính là hai lần, ăn trộm mồ mả cũng có tội với người âm sao?"

Tôi đáp: "Đúng vậy."

"Tôi chỉ ăn trộm những đồ chôn theo thôi, không hề làm thương hại gì đến thân xác của người chết, họ đi theo tôi để làm gì?"

"Ăn trộm đồ đạc của mồ mả là phạm pháp, quật mồ của người làm sao người chết không giận dữ được, hai con quỷ này theo bên cạnh ông, đợi lúc trả thù lại".

Triệu Huy hỏi: "Vậy phải làm sao bây giờ?"

Tôi lúc đó nghĩ, tôi phải dạy cho Triệu Huy một câu chú, để ông ta có thể cải vận lập mệnh, tuy nhiên trên phương diện nhân nhân quả quả thì phải tính gộp làm sao?"

Bố thí - đắc phúc; Bủn Xỉn - bần cùng;

Phóng sinh - trường thọ; Sát sinh - đoản mệnh.

Tôi biết Phật Pháp là vô thượng, thù thắng vi diệu, chân ngôn của Mật Tông như vàng ngọc, châu bảo, có khả năng làm viên mãn tất cả thiện nguyện, thành tựu tất cả mọi sự việc. nhưng mà truyền vàng ngọc, châu bảo cho Triệu Huy, ông ta có đủ tư cách nhận không? Tôi quan sát ba đời nhân quả của Triệu Huy, ông ta có một đời chuyên giết heo, lại có một đời làm nghề kinh doanh về tà dâm, tình sắc, còn đời này không ăn trộm thì ăn cắp, có thể nói không có thiện căn gì cả. Tôi hỏi Triệu Huy: "Ông có làm qua việc thiện chưa?"

"Việc thiện?" Triệu Huy lắc đầu bóp trán.

"Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngôn, không thêu dệt, không hai lưỡi, không ác khẩu, không bủn xỉn, không nóng giận, không ngu si, đó là mười thiện."

"A! Tôi thì không ác không làm."

"Suy nghĩ xem có thể tìm ra một chút gì thiện của con người này chăng?" Tôi không thể đem Mật Pháp quý giá

trên thế gian để truyền lại cho một người không ác không làm.

Triệu Huy suy nghĩ rất lâu, rồi nói: "Có một lần tôi đã ăn trộm rất nhiều thứ từ một ngôi chùa, tối chủ yếu là tiền dùng để mua dầu, hương lễ Phật, đầy ắp tiền giấy, tôi lấy luôn cả thùng đựng tiền mang đi, họ làm thêm khóa nhưng chẳng công hiệu gì. Thuận tay tôi lấy luôn một bức họa ở trên tường, về đến nhà xem ra thì đó là bức vẽ Pháp Tướng của Thích Ca Mâu Ni Phật, thấy đó là bức tranh của Phật tôi bèn muốn mang ra bỏ vào thùng đựng rác. Nhưng Bức ảnh Phật cũng trị giá được ít tiền chứ, nên mang đi bỏ phải suy nghĩ, cuối cùng lại nghĩ bức ảnh Phật này trông thật đẹp đẽ đều đặn, nên lại thuận tay treo lên trên tường, tôi nhìn ảnh Phật chắp tay, xin hỏi hướng Phật chắp tay có phải là làm một việc thiện không vậy?"

Tôi chỉ biết im lặng không biết nói gì nữa.

Ăn trộm ảnh Phật treo trên tường, có được tính là một việc thiện không? Và hướng vào ảnh Phật chắp tay có được tính là một việc thiện không?

Cá nhân tôi cảm thấy thật hồ đồ.

Triệu Huy nói: "Tôi đã làm một việc đại thiện, ha ha!"

Tôi rất ngạc nhiên hỏi: "Một việc đại thiện nào đâu?"

"Tôi đến tìm ông đây là một việc đại thiện rồi!"

Tôi lại cũng im miệng chẳng biết nói năng gì

Tôi nói với Triệu Huy: "Tất cả các chúng sinh căn bản là có tấm lòng thanh tịnh, sáng suốt trong sạch, đầy đặn như trăng tròn. Ngay cả quỷ đói ở tam ác đạo, chỉ cần tụng 3 lần câu chú, tất cả quỷ đói tức khắc được bí pháp thâm sâu, thoát khỏi mọi trói buộc của ác nghiệp, đạt được đầy đủ công đức. Tôi truyền chú cho ông, ông nhất định sẽ được cải biến được vận mệnh và được đại thành công.

Triệu Huy vui quá nói: "Mau! Mau cho!"

Tôi truyền dạy cho Triệu Huy "Phật Đỉnh Tôn Thắng Đà La Ni Chú".

ÔNG. A DI LÝ ĐẢ. ĐẮC CA. PHẠP ĐỂ. THOA HA (Um. A Mi Li Da. De Ga. Fa Di. So Ha) (Quan Thoại Trung Hoa)

(Tâm Chân Ngôn)

Tôi cầm ra cuốn kinh Phật Đỉnh Tôn Thắng Đà La Ni đưa cho Triệu Huy xem. Kinh này nói: "Phật nói với Đế Thích rằng chú này tên là Tịnh Trừ Nhất Thiết Ác Đạo Phật Đỉnh Tôn Thắng Đà La Ni, có khả năng trừ tất cả các tội nghiệp chướng, có thể phá bỏ tất cả đường dẫn đến ác, dơ bẩn, khổ sở. Tám mươi tám hằng hà sa câu chi bách thiên cộng đồng chư Phật cùng tuyên cáo, tùy hỷ thụ trì, Đại Nhật Như Lai Trí Ấn ấn chi. Nếu có người nào trong chốc lát nghe được Đà La Ni này, cho tới cả ngàn kiếp đã tích tạo ác nghiệp, trọng chướng, phải chịu lưu chuyển đủ các loại sinh tử, địa ngục ngã quỷ súc sinh, thậm chí phải mang thân con kiến, cũng không phải chịu trọng tội nữa, tức thì được chuyển sinh tới những nơi cùng với Chư Phật Như Lai, cho đến Bồ Tát Bổ Xứ."

Tôi chỉ cách cho Triệu Huy: "Cầm một nắm đất, tụng Đà La Ni này 21 lần rải lên trên thân thể người chết, người chết tức khắc sẽ được thăng thiên. Triệu Huy nghe nói vậy thì làm ngay lập tức. Tôi dẫn ông ta ra ngoài cửa và chỉ cho phương hướng cần làm, Triệu Huy tung hai nắm tay có cát ra:

Đột nhiên nghe tiếng "Oành". Hai con quỷ mất luôn. Hồn quỷ được lên trời! Hai quỷ mất rồi, khí đen trên người Triệu Huy từ từ nhạt sắc dần.

Phật Đỉnh Chú nói: "Người trì chú này ắt có thể diệt trừ được tất cả nghiệp tội trong hàng trăm kiếp, có thể trừ bệnh hoạn có đại ác tính, mang lại an lạc, tăng tuổi thọ, cải biến tất cả vận mệnh cho người đọc. Nếu khi lâm chung mà trì chú này sẽ được vãng sinh lên Đất Phật."

Tôi dạy cho Triệu Huy Tôn Thắng Thủ Ấn. Dạy thêm cho quán tưởng trong khi tụng chú. Quán tưởng trong tim của mình hóa thành một vầng trăng, trên vầng trăng có chữ Phạn màu trắng KHANG, phóng ra ánh sáng chiếu khắp cả chúng sinh, người nhận được ánh sáng chiếu, nghiệp chướng sẽ tiêu diệt, thân tâm được trong lành, được hưởng đại trí tuệ

Về tâm linh Triệu Huy quả đắc phúc lành. Ông ta được "Phật Đỉnh Tôn Thắng Đà La Ni Chú" trì tụng rất ư là chuyên cần, không những thế ông còn biết lấy nắm đất tụng chú Đà La Ni này 21 lần và rải đất lên trên thân thể người chết, người chết ắt được thăng thiên.

Việc này thật là tốt. Triệu Huy không báo cho ai biết cả, một lòng một ý trì tụng không gián đoạn. Triệu Huy mỗi đêm đến nghĩa địa không cần biết mộ người chết là ai vừa đọc chú vừa lấy đất rải trên mộ phần, làm xong việc này Triệu Huy tự mình cảm thấy rất có ý nghĩa.

Một khu nghĩa địa công cộng hoàn thành, lại một khu nghĩa địa công cộng khác được bắt đầu,được rải đất và tụng chú, dấu chân của Triệu Huy đã in trên rất nhiều các nghĩa địa công cộng. Có một lần tôi trông thấy Triệu Huy thì hết sức giật mình vì ngạc nhiên, phía trước, phía sau, trái, phải Triệu Huy toàn là những linh hồn đi theo, nhưng đó không phải là ác quỷ đòi nợ mà đó là quây quần những linh hồn thiện yêu chuộng ủng hộ.

Tôi nói: "Ông là người nuôi dưỡng các vong hồn rồi!"

Khí sắc Triệu Huy đã biến đổi hoàn toàn, khí đen đã biến mất, ánh hồng, ánh sáng trắng hiện trên nét mặt, một mô hình rất đắc ý đầy đặn. Sự thực vận khí của Triệu Huy đã biến đổi hoàn toàn tốt.

Triệu Huy nguyên là người có thân thể không được khoẻ lắm, sau khi trì chú, thấy có khí lực trở lại, khả năng miễn dịch bệnh tăng (kỳ thực là do các linh hồn thiện phù trợ cho), những bệnh hoạn trước đây nhất nhất tự động khỏi, cũng không còn hút sách một loại thuốc nào nữa, nên bệnh hoạn mất dần.

Triệu Huy nguyên có một địa bàn, thu bảo hộ phí, những sạp hàng nhỏ này buôn bán phát đạt, cấp cho ông tiền hoa hồng, ông không có lòng tham, lại mang tiên hoa lợi này cho những người giúp bày biện cửa hàng, những người này dần dà sinh lòng kính trọng ông.

Dưỡng phụ mẫu của Triệu Huy đã mất cả, lưu lại một khoản tiền, ông mang tiền này mở ra một nhà hàng ăn, nhà hàng ăn này phát đạt lớn, ông lại tái đầu tư, mọi thứ làm ăn lần lượt thuận lợi, ông trở thành một nhà buôn bán thật giàu có. Triệu Huy kết hôn, sinh con cái, ông làm lân trưởng, lý trưởng, hương trưởng. Hiện nay ông trở thành nghị viên (rất nhiều người ủng hộ yêu quý nghị viên Triệu Huy kỳ thực lý do chính là do rất nhiều vong hồn thiện ủng hộ yêu quý nghị viên Triệu Huy)

Triệu Huy báo cáo cho tôi một sự kiện: “Tôn Thắng Chú cũng có khả năng bảo hộ thân thể!”

Triệu Huy nói rằng có một lần trong cuộc cạnh tranh tuyển cử, đối thủ đã phái một xạ thủ làm một hành động đen tối, chuẩn bị hành sự hạ thủ ông ta, xạ thủ đứng rất gần ông ta, xạ thủ đã ngắm ngay vào bụng ông. Trong tình thế

khẩn cấp ông đã niệm câu chú: "Ông. A Di Lý Đả. Đắc Ca. Phạp Để. Thoa Ha."

Xạ thủ kéo cò sung. Ông ta tự nghĩ rằng sẽ chết thôi.

Nghĩ không ra, một tiếng "Cạch", viên đạn kẹt lại, tay xạ thủ đối phương kêu lớn lên: "Mẹ nó, có ma!"

Tay xạ thủ vội vã bỏ chạy trốn!

Triệu Huy nói: "Đây chỉ là kể một lần gặp nguy cơ được hóa giải, còn rất nhiều làn khác thật lạ lung, cứ mỗi khi gặp tối nguy hiểm là lại xuất hiện ra sự chuyển biến, mỗi mỗi đều được hóa giải, thật quả không thể nghĩ bàn!"

Tôi thấy bên cạnh Triệu Huy tụ tập càng nhiều những vong hồn tốt, toàn là những hồn hỗ trợ cho ông ta, ông ta rất có khả năng từ nghị viên địa phương lên nghị viên tỉnh, rồi lại lên dân biểu trong quốc hội lắm. Tôi xin tả một câu kệ:

Mật chú gia trì nhất ban thổ. Biến tát vong giả thị Pháp môn

Hành đáo sơn cùng thủy tận xứ. Chước nhiên biệt thị nhất càn khôn.

(Đọc chú kèm thêm một nắm đất. Trải khắp trên thân thể người chết là Pháp môn. Thực hành như thế ở bất cứ đâu. Thắp sáng cả một Trời Đất.)

QUANG MINH CHÂN NGÔN.

Tôi đến một nơi du ngoạn gọi là Tiểu Hồ rất là hoang vắng, tìm tới chính giữa một rừng cây, ở đó thấy rất hoang dã, trống trải, lại có thể ngăn che được ánh nắng mặt trời chói chang. Nhìn về phía trước, sóng nước lăn tăn trong hồ làm tâm thần thật khoan khoái. Tôi nhắm mắt lại, lặng lẽ tham thiền, ngạc nhiên tai nghe thấy những lời như sau:

“Trên thân thể người này có ánh sáng!”, “Ánh sáng rất mạnh!” “Ông ta có thể đến để phá hoại việc làm của chúng ta không?” “Rất khó nói!” “Chúng ta hãy đi báo cáo Đô Đô!”

Tôi mở mắt lớn nhìn trông thấy một cây sam ở đó có vài đứa nhỏ đang chạy nhảy trò chuyện, chỉ một thoáng không trông thấy nữa. Những đứa nhỏ này quả nhiên không phải là người, chỉ là những tiểu quỷ. Tôi yên tâm đứng dậy đi tiếp, đi theo một con đường nhỏ bên hồ dọc theo sườn đồi, đi đến một tiệm buôn bán. Tôi hỏi người chủ tiệm:

“Ở đây thường có người đến bơi lội không?”

“Có.”

“Thế có phát sinh ra những việc ngoài ý muốn không?”

Chủ nhân đã không tránh né đáp: “Mỗi năm đều có vài lần xảy ra, các học sinh nhỏ thích chơi giỡn dưới nước, chẳng cần biết gì là nguy hiểm, không thể tránh khỏi chuyện ngoài ý muốn xảy ra. Thế nước của hồ này đầy ắp một cách kỳ lạ, lại có vài nơi rất là sâu.”

“Thế có dựng bảng cảnh giác không?”

“Có.” Chủ nhân nói: “Thường đối với các học sinh, có bảng cảnh giác hay không có cũng thế thôi!”

Tôi đứng cạnh bờ hồ, quả nhiên thấy vài cậu học sinh đang cởi quần áo nhảy xuống nước, ngày hạ nóng, hồ nước thật tốt, ai mà chẳng muốn nhảy xuống nước tắm, bơi lội.

Tôi không nói gì cả, cũng thay quần tắm, cũng cùng bọn trẻ nhảy xuống nước tắm. Học sinh trong hồ tạt nước vào nhau gây ra thật huyên náo, đẩy nhau qua lại, cũng có vài cậu bơi đến chỗ nước sâu.

Tôi phát giác ra rằng mặt hồ nước thì bằng lặng, nhưng đáy hồ có mạch nước ngầm chảy phun ra rất mạnh,

cát dưới đáy hồ rất nhuyễn có thể làm chân lún sâu xuống. Trong hồ cũng có cỏ nước, có thể làm vướng và níu chân người đang bơi lội. Nước cạnh bờ của hồ thì tương đối ấm, xa bờ một chút thì lại rất lạnh!

Khi tôi thấy những học sinh không chú ý, tay phải tôi bèn kết thủ ấn ở không trung viết chữ A và hướng thủ ấn về phía học sinh. Tôi mở thật lớn thiên nhãn, trông thấy rõ 4 học sinh đang bơi lội, lại cũng thấy 4 tiểu quỷ (vong hồn nhỏ). Bốn tiểu quỷ cỡi gió lướt sóng đến tiếp cận với 4 học sinh, nhưng đến một điểm nhất định thì không tiến tới được nữa.

Dường như có lớp khí vô hình ngăn che kín cho 4 học sinh. Bốn tiểu quỷ kia bất kể giãy giụa thế nào cũng thể tới gần 4 cậu học sinh. Cuối cùng 4 tiểu quỷ đuối sức dần đành nuốt hận bỏ đi! Bốn tiểu quỷ trừng mắt nhìn tôi. Tôi toét miệng ra cười các tiểu quỷ. Bốn học sinh chơi đùa xong leo lên bờ hồ.

Tôi hỏi: "Chơi có vui không?"

Các học sinh đáp: "Chơi rất vui, lần sau đến nữa!"

Tôi nói: "Tại đây cấm không cho ai đến bơi lội, rất nguy hiểm, cảnh sát có bảng cấm kia!"

Các học sinh đáp trả: "Chính ông cũng xuống bơi còn nói gì nữa!"

Tôi bật cười lớn, không nói được gì cả.

Ngày hôm đó vào buổi tối nằm ngủ, tôi thấy có một con thuỷ quỷ (quỷ ở dưới nước) đến gần tôi. Nó biến thành một con rắn nước thật lớn, bơi qua bơi lại bên cạnh giường ngủ của tôi mà không có cách nào đến gần tôi được. Nó lại biến trở lại nguyên hình, lắc đầu, lắc tai. Miệng của thuỷ quỷ mửa ra cỏ nước rất dài, cỏ này cố gắng đến buộc lấy cổ

của tôi, làm cho cổ của tôi bị nghẹt thở mà chết. Rất tiếc cỏ trườn dài đến mặt của tôi thì ngừng lại.

Con quỷ nước này miệng lại thổ ra nước, nước tràn đầy phòng ngủ của tôi, muốn ngâm tôi chết trong nước, xung quanh tôi toàn là nước, nước ngay bên cạnh tôi rất đầy nhưng cũng không tiến tới tôi được. Quỷ nước lại mửa ra đất bẩn thỉu, mùi rất khó ngửi, trong người muốn mửa. Tuy nhiên tôi vẫn an nhiên.

Quỷ nước phát hiện ra bốn xung quanh thân thể tôi, xung quanh giường ngủ của tôi có một loại khí vô hình bao bọc giống như màn lưới ánh sáng. Giường ngủ hóa thành hoa sen, tôi hóa thành tích trượng kim cương, xung quanh là màn lưới ánh sáng bao bọc.

Quỷ nước biết đã gặp phải cao thủ, nó bèn quỳ xuống chắp tay.

Tôi bèn hỏi quỷ: "Anh là Đô Đô phải không?"

"Đúng."

"Anh đã sát hại bao nhiêu sinh mệnh rồi?

"Xấu hổ quá!"

"Vì sao lại như thế?"

Đô Đô đáp lại: "Luân hồi."

Tôi hỏi: "Vì sao anh đã phải chết?"

"Tự sát."

"Sao không lo tu hành gì cả?"

"Không có thày dạy bảo, nếu có thể được Ngài làm thày, thì đã thành tựu rồi."

Đô Đô rất hiếu kỳ hỏi tôi: "Trên thân của Ngài vì sao lại có ánh sáng, chung quanh lại có màn lưới ánh sáng?"

Tôi nói: "Trên thân thể tôi có ánh sáng và có lưới ánh sáng bao bọc vì đã tu tập Chân Ngôn Ánh Sáng mà có, nếu anh không sát hại sinh mệnh của người khác nữa, tôi sẽ dạy

Chân Ngôn Ánh Sáng cho anh, anh và các tiểu quỷ đều sẽ được siêu sinh."

Trong kinh có nói: "Nếu các chúng sinh đã tạo các ác nghiệp: mười ác, năm nghịch, bốn trọng, hủy hoại thân thể mà chết, sẽ phải đi vào đường ác đạo, hãy dùng Chân Ngôn này mà đọc tụng 108 lần, người chết sẽ được vãng sinh vào Tây Phương Cực Lạc Quốc Thổ. Kinh lại nói: "Nếu có chúng sinh nào nghe được Chân Ngôn này một, hai, ba, bảy lần, người được nghe qua tai lời Chú sẽ được diệt trừ tất cả tội chướng."

Tôi niệm: "Ông. A Ma Cát. Hoài Lô Giai Nã. Ma Cáp Mẫu Đức La. Ma Ni Bá Đức Ma. Cập Phạp La. Bát La Phạp Nhĩ Đả Nha. Hồng."

Tôi nói: "Chân Ngôn Quang Minh này cũng chính là Đại Quán Đỉnh Quang Minh Chân Ngôn của Bì Lư Già Na Phật, khi tụng chú này, quán tưởng vầng trăng trong tim có chú tự chữ A phóng ra ánh sáng chiếu vào tất cả các chúng sinh, chỉ cần tiếp xúc được với ánh sáng là có thể xa rời khổ sở và được vui vẻ hạnh phúc. Chú này chính là ấn Đại Nhật Quang Minh dùng để quy y Đại Nhật Như Lai, như được châu bảo, như được hoa sen, như được mới sinh, như được ánh sáng tức thì siêu sinh được mọi mãn nguyện."

Tôi nói với Đô Đô: "Ngày mai sau giờ trưa, tôi viết Chân Ngôn Quang Minh ném xuống hồ hy vọng mọi người các ông trong hồ sẽ trì tụng tốt mà tự cứu độ." Quỷ nước Đô Đô rập đầu lạy tạ mà đi.

Ngày thứ hai, sau buổi trưa tôi viết Quang Minh Chân Ngôn lên tấm giấy màu vàng, ném vào trong hồ và cung kính niệm: "Quang Minh Chân Ngôn vào hồ này hãy làm cho nước trong hồ thành nước thanh tịnh, ai muốn sạch chân nước sẽ rửa sạch chân, ai muốn sạch đầu gối nước sẽ

rửa sạch đầu gối, ai muốn sạch lưng nước sẽ rửa sạch lưng, ai muốn sạch cổ nước sẽ rửa sạch cổ, ai muốn lục phủ ngũ tạng được thanh tịnh, lục phủ ngũ tạng sẽ được thanh tịnh, ai muốn trừ tâm xấu bẩn sẽ được tâm tinh khiết, được quán đỉnh, tức là được quang minh quán đỉnh."

Tôi niệm: "Quang Minh Chân Ngôn vào hồ này chính là vô lượng quý giá, lưới quang minh giăng khắp hư không, phát ra đủ các loại pháp âm, nói ra các Phật ngữ vòng quanh hồ khắp bốn mặt có ánh sáng chiếu rọi rất là trang trọng, tự nhiên có ngọn đức phong từ từ khởi động, nước trong hồ trở thành yên lặng ấm mát chảy khắp nơi thơm tho tươi ấm không thể nghĩ bàn.

Tôi trông thấy Đô Đô hóa ra một con rắn nước lớn, các tiểu quỷ hóa thành những con rắn nước nhỏ, tất cả đến bên bờ hồ để tiếp nhận Chân Ngôn Quang minh và quán đỉnh

Vừa mới quán đỉnh xong có gió thổi những cây bảo thụ phát ra những âm vang lời Phật, những con rắn nước lớn nhỏ đều được hưởng sự vui thích sung sướng, nước hồ thanh tịnh thấm nhuần ánh sáng, hương thơm tỏa thơm phức. Rắn nước lớn nhỏ lần lượt hóa thành rồng, rẽ sóng nước, theo gió bay lên trời cao mà đi!

MA TRONG MẮT.

Có một người nam tên Vương Ân, hơn 40 tuổi gia cảnh giàu có. Một lần anh ta đi qua một ngôi mộ, gió thổi dường như trong có cát, thổi vào hai mắt của Vương Ân, hai mắt của Vương Ân bị đỏ lên, lại ngứa nữa. Người nhà vội mời bác sĩ đến khám, trải qua sự trị liệu của bác sĩ hai

mắt không còn đỏ, cũng không ngứa nữa, nhưng hai mắt lại bị mờ.

Thị lực của Vương Ân bị sai biến đi, đồng thời cứ từ từ trở nên trầm trọng mặc dù đã trải qua nhiều lần trị liệu không thấy có hiệu nghiệm gì cả. Cuối cùng thì không thấy ánh sáng nữa, hoàn toàn không còn trông thấy gì cả. Mọi việc làm của Vương Ân đều nhờ vào cây gậy chống hoặc nhờ sự hướng dẫn của thân nhân.

Trong thời gian hai năm phải sống trong hoàn cảnh tối tăm, không có chút ánh sáng, Vương Ân đã tìm kiếm các danh y về mắt khắp nơi, thuốc trị liệu địa phương, các nhà thuốc Bắc, vân vân.

Phong phanh nghe nơi nào có thày thuốc tài ba Vương Ân đều vội vàng tìm đến, chỉ cần nghe danh các thày bói toán giỏi giang Vương Ân cũng có mặt ngay. Nhưng mà chẳng phải chỉ có thuốc thang vô hiệu quả, rồi tiếp theo châm cứu địa phương cũng không thấy gì, lạy Thần lạy Phật cũng đã làm, đã cầu xin, vẫn không có dấu hiệu chuyển đổi tốt nào.

Năm ấy, tôi từ Mỹ Quốc về Đài Loan hoằng pháp. Vương Ân nhờ người xin được gặp tôi, nhưng vì cuộc hành trình sắp đặt rất chặt chẽ, căn bản là không có nhiều thời gian để gặp người ngoài nên phải từ chối.

Vương Ân nói với người nhà: "Nghe nói Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn có đại thần thong, tôi nhất định đi để gặp Ngài!"

Người nhà trả lời: "Ngài không có một chút thời giờ rảnh nào cả."

Vương Ân nói: "Đến phi trường đến phòng tiếp khách để gặp, đi gặp một lần!"

Người nhà nói: "Nghe nói Ngài chỉ về Đài Loan, vừa xuống phi cơ đã có cả vạn người ra nghênh tiếp tại phi cơ, muốn gặp Ngài rất khó khăn."

"Đi sẽ không bị uổng công đâu."

Vương Ân kiên trì nói: "Đi còn có cơ duyên gặp, nếu không đi thì hoàn toàn không có gì cả."

Người nhà không thể ngăn cản nổi Vương Ân nên chỉ còn biết chiều theo ý muốn của anh ta và đem Vương Ân đến phi trường quốc tế.

Đúng lý mà nói nếu như Vương Ân vào phòng tiếp khách lớn của phi trường thì nhất định cơ may gặp tôi sẽ ít đi. Bởi vì trong phòng tiếp khách lớn của phi trường có cả nghìn, vạn người, các lớp sóng người chen lấn nhau ầm ầm, ngay mẹ tôi hoặc mẹ vợ tôi cũng không cách nào đến gần được, tôi thì sớm bị mọi người bao quanh, được lúc thuận tiện tôi được đưa vội lên xe chạy mất!

Nhưng gia tộc của Vương Ân ở Đài Loan có tiếng tăm, họ giúp cho Vương Ân có được chứng minh thư thông hành của một nhân viên đặc biệt, Vương Ân có thể vào khu Hải Quan, có thể đi qua được cục Di Dân, trực tiếp đi thẳng đến bên cửa phi cơ khi phi cơ hạ cánh, cách này thật lợi hại.

Khi phi cơ vừa hạ cánh, tôi vừa ra khỏi phi cơ thì trông thấy một người đàn ông mặc âu phục hai mắt đeo kính đen mát, quỳ ngay tại cửa phi cơ, có một người nữ đứng trợ giúp bên cạnh.

Người đàn ông nói với tôi: "Tôi là Vương Ân, đặc biệt đến đây để nghênh đón Hoạt Phật trở về nước!"

Tôi nói: "Tốt! Tốt! Xin đa tạ!" Tôi giúp ông ta đứng dậy.

Ông ta lại nói: "Tôi là Vương Ân."

Tôi đáp lại: "Vương Ân! A, Vương Ân!" Kỳ thực tôi chẳng biết Vương Ân là ai cả!

Chúng tôi cùng đi bên nhau, Vương Ân đi bên cạnh nói với tôi: "Hoạt Phật! Tôi bị xung bệnh hai năm nay rồi, mắt tôi đã bị mù, cầu xin Hoạt Phật không được, nay đặc biệt được đến đây nghênh đón, cầu xin Hoạt Phật gia trì giúp cho nhãn tinh được sáng trở lại."

Sauk hi nghe nói tôi mới rõ sự việc. Đến nói với tôi khi cần sự giúp đỡ cũng là chuyện thường xảy ra. Nhưng như ông Vương Ân này chờ khi tôi bước xuống phi cơ quỳ tại cửa phi cơ xin giúp đỡ thì quả là hiếm hoi. Trước ngực ông ta đeo thẻ chứng minh của một nhân viên đặc biệt nữa!

Tôi đã chẳng nói gì nữa, lấy bàn tay để trên đầu Vương Ân đè ấn nhẹ xuống, lại dùng ấn kiếm điểm điểm phía ngoài mắt của Vương Ân.

Tôi nói: "Đã gia trì rồi đó!"

Vương Ân liên tục nói: "Đa tạ! Đa tạ! Đa tạ!"

Vào lúc này những người đón tôi đã đến, trước ngực họ cũng đeo những chứng thư ghi họ là những nhân viên đặc biệt. Họ nói vì phi cơ đến sớm cho nên họ đến hơi chậm. Đệ tử của Chân Phật Tông rất đông, họ phục vụ ở Phi Cơ Hàng Cảnh Cục, Hải Quan, Di Dân Cục, Xuất Nhập Cảnh Quản Lý Cục, vân vân.

Khi họ đến thì Vương Ân đã đi hơi xa tôi rồi, tôi với Vương Ân vẫy tay, ông ta đương nhiên chẳng trông thấy gì cả. Phái đoàn chúng tôi vội vàng bước vào phòng tiếp các khách quý.

Vương Ân nhận xong sự gia trì và về nhà. Kỳ thực cặp mắt của ông chẳng hồi phục nhãn lực chi cả, hồi phục một chút xíu cũng không, nhận gia trì so với không nhận gia trì

cũng hoàn toàn giống nhau. Chỉ là đương đêm Vương Ân nghe thấy có hai người nói chuyện nhỏ với nhau:

Một người nói: "Vị Hoạt Phật họ Lô suýt nữa đã trục xuất được hai đứa ta khỏi đây!" Người khác nói: "Ông ta đè đè cái đầu xuống làm tôi bị lùn thấp đi một nửa, nếu ông ấn thêm một lần nữa chắc tôi tiêu tan mất."

"Ông ấy vừa chạm vào mí mắt tôi đã bị run lên như động đất!"

"Tôi đảo ngược lại không nổi!"

"Thế có bị thương không!"

"Nguyên khí lực bị tiêu tán mất!"

"Thế cơn động đất ở cấp nào?"

"Tôi e rằng cấp 8!"

"Như thế nơi này còn có thể ở được nữa không?"

"Đã ở được 2 năm rồi, dọn đi cũng chẳng được!"

Vương Ân nghe xong mười phần rúng động! Vương Ân bèn nói với hai người có tiếng phát âm nhỏ vừa rồi: "Các anh là ai? Các anh có phải đang ở trong mắt của tôi phải không? Tôi và các anh không thù không oán gì cả, mong các anh hãy đi ra khỏi mắt tôi!"

Vương Ân nói vậy rồi thì thấy đối phương im bặt không trả lời. Vương Ân Cảm thấy cần phải trở lại đi tìm Hoạt Phật một lần nữa. Vương Ân cho rằng gặp lại Hoạt Phật có thể có hữu hiệu vì đã có chút ít phản ứng rồi. Nhưng gia đình lại phản đối. Gia đình nói:

"Không nên quá mê tín!"

"Tôi rõ rang nghe thấy những âm thanh trên!"

"Đó là nghe giả, những lời không phải thật!"

"Chỉ cần đi một lần thôi!"

Gia đình trả lời: "Anh đã đi một lần rồi, dù có đi 10 lần, 15 lần để gặp con người kỳ dị ấy, mỗi lần đều hăm hở

mà đi, người người có căn cứ chắc chắn, mỗi lần không có biện pháp nào cả, cuối cùng chỉ làm cho anh thất vọng mà thôi, tôi tiên đoán thấy vậy rồi!"

Vương Ân lại yêu cầu: "Một lần này thôi! Tôi thực sự nghe thấy vậy mà!"

"Anh mộng mị rồi đó!"

Vương Ân khổ sở nói: "Chỉ một lần thôi! Xin giúp cho tôi mà!"

Tôi ở Đài Loan hoằng pháp, hành trình thất là gấp rút, khít khao, Bắc bộ, Trung bộ, Nam bộ đều có pháp hội lớn tổ chức tại các thể dục quán, không còn một chỗ trống, không phải chỉ thế, lại còn phải chạy cho hết các trung tâm hoằng pháp, phân đường khắp Đài Loan nữa. Có một lần tôi đang trong phòng ăn, có một thị giả nói với một thị giả khác: "Cần hay không cần bá cáo Sư Tôn!"

"Tôi thấy không cần, Sư Tôn quá bận rồi!"

Tôi quay đầu lại hỏi: "Việc gì vậy?"

Thị giả trả lời: "Có một người mù tên gọi Vương Ân, ngồi trên xe theo chúng tôi đến hai ba ngày rồi, năn nỉ xin được cho gặp Sư Tôn, chúng tôi từ chối nhiều lần, nhưng ông ta cứ bám theo năn nỉ, chúng tôi chịu không nổi nữa."

"A! Vương Ân! Tôi biết! Mời ông ta vào gặp!"

Vương Ân cùng gia đình vội vàng vào phòng ăn.

Tôi cũng gia trì Vương Ân một lần. Tôi nói: "Tôi có Nhãn Minh Kinh và Nhãn Minh Chú.", trao cho gia đình Vương Ân, do gia đình dạy Vương Ân niệm Kinh và Chú mắt sẽ được sáng trở lại."

Vương Ân mừng quá, tôi phải tự tay viết Nhãn Minh Kinh đưa cho gia đình Vương Ân. Phật dạy về Nhãn Minh Kinh như sau:

"Nam Mô Quang Minh Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. Thiên Thủ Thiên Nhãn Quan Thế Âm. Lưỡng nhãn tự kim đăng. Phật tọa Tây phương nhất tọa tháp. Như Lai hội thượng nhất tạng kinh. Văn Thù Bồ Tát kị sư tử. Phổ Hiền Bồ Tát kị tượng vương. Lưỡng nhãn tự Thiên Đường. Nhân lý ma. Nhãn lý ma. Nhãn trung ế chướng tận tiêu ma. Nhân lý ma. Nhãn lý ma. Nhãn trung vân vụ tận tiêu lạc. Nhân lý minh. Nhãn lý minh. Nhãn trung đẩu điểm tận quang minh. Hữu nhân tụng đắc Nhãn Minh Kinh. Sinh Sinh Thế thế nhãn quang minh. Khổng Tước Minh Vương linh cảm ứng. Quan Âm Bồ Tát bảo an ninh. Ông Tất Điện Đa. Bạc Câu Na. Nam Mô Quang Minh Địa Tạng Vương Bồ Tát. Thoa Ha."

Tôi đưa Nhãn Minh Kinh giao phó cho người nhà của Vương Ân. Vương Ân nhận được Nhãn minh kinh thì vô cùng sung sướng như có được vật quý báu. Văn trong kinh chỉ có Thánh Hiệu của Bồ Tát và một đoạn chú ngắn rất dễ nhớ. Rất nhanh Vương Ân đã học thuộc lòng.

Mỗi ngày Vương Ân đọc kinh vô số lần cho đến buổi chiều của ngày thứ 49 (bảy bảy bốn mươi chín ngày), trên trời bỗng nhiên nổi sấm sét. Vương Ân hoảng hồn, toàn thân rét run. Vương Ân cảm giác thấy có hai vật từ trong nhãn cầu của mình lăn ra ngoài, giống như hai giọt nước mắt nhưng không phải là nước mắt, giống như hạt ngọc trai nhưng không phải ngọc trai, khi lăn ra ngoài không cùng một dạng. Trong khi sấm sét, quang điện chớp lòe lòe Vương Ân đã không nghe thấy tiếng sấm sét mà cảm giác được liên tục những tia quang điện chớp lòe lòe. Từ ngày hôm đó nhãn tinh mỗi ngày mỗi khả quan hơn. Nhãn lực từ từ có thể trông thấy các vật. Cuối cùng đôi mắt mất ánh sáng hoàn toàn khỏi bệnh.

Vương Ân kêu lớn: "Lô Sư Tôn vạn tuế! Phật Thuyết Nhãn Minh Kinh vạn tuế! Đôi mắt cuối cùng đã khôi phục và trông thấy ánh sáng rồi!"

Đây là:

Văn đạo thế sự giai tự nhiên. Thuyên dũ tu tạ thiện nhân duyên.

Nhất đắc Chân Kinh minh như kính. Bất phạ vạn vật bất hiện tiền.

(Nghe đường thế sự đều tự nhiên. Bệnh thuyên giảm nhờ có thiện duyên.
Một khi được Chân Kinh như được tấm gương sáng.
Không còn sợ vạn vật không hiện ra.)

Trong thời gian hoằng Pháp, tôi có lần ngồi trên Pháp Tòa cao đột nhiên phát hiện có một cái gì bay vào trong mắt, nhãn tinh biến thành ráp thô, có cảm giác đau nhói, mắt đỏ lên rất là khó chịu.

Ban đêm tôi nhỏ thuốc đau mắt rồi lên giường ngủ. tôi đã nghe thấy nhưng tiếng nói như sau: "Lô Sư Tôn, Lô Hoạt Phật, phạm tội rồi."

Tôi không hiểu gì cả: "Sự việc gì vậy?"

"Chúng tôi là chủ nhà của Vương Ân, hiện nay Vương Ân đuổi chúng tôi ra khỏi nhà, bây giờ thì oan có đầu, trách có chủ, xin được trú ngụ tại nhà của Ngài vậy!"

Lần này nghe ra trong lòng tôi mới hiểu rõ: "Các anh là ma ở trong mắt phải không?"

"Đúng vậy."

"Mắt tôi phải chịu như thế nào đây?"

Ma trong mắt trả lời: "Mất ánh sáng."

"Tôi đã có khả năng làm cho các anh bị đuổi ra khỏi mắt của Vương Ân, há lại khó khăn không đuổi được các anh ra khỏi mắt tôi hay sao?"

Ma trong mắt trả lời: "Người trong cuộc thì u mê, người ngoài cuộc mới sáng tỏ."

Tôi hỏi: "Các anh tổng cộng đã hại được bao nhiêu người rồi vậy?"

Ma trong mắt trả lời: "Vô số."

Tôi nói: "Rất tốt! Các anh đã làm hại vô số người, hôm nay Thiên Đường có đường đi các anh không đi, Địa Ngục vô gián mới chịu đi, tôi không thể khoan dung cho các anh được!"

Ma trong mắt kêu lớn lên: "Tôi không sợ!"

Tôi nhắm chặt hai mắt lại để chúng không thể thoát ra khỏi!

Mắt tôi cho chảy nước ra, nước này không phải là nước mắt bình thường, đây gọi là nhược thủy phía dưới núi Côn Lôn ba ngàn năm, ngay cả lông chim, lông thú cũng không nổi lên được. Nước cứ ào ào chảy ra, hai con mắt trở thành hai biển lớn, làm cho hai con ma trong mắt phải kêu lớn lên: "Ngâm chết chúng tôi rồi, chúng tôi không biết bơi lội, thả chúng tôi ra!"

Tôi nói: "Không!"

Cuối cùng hai con ma trong mắt bị ngâm chết, hai con ma trong mắt này hại người sau cùng đã bị hại.

Tôi Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn không bị hề hấn chi cả!

NỘI VÀ NGOẠI TƯỚNG TƯƠNG ỨNG TRONG TRÌ TỤNG.

Tô Tất Địa Kinh nói rằng: "Nếu ít đói khát, nếu ít tật bệnh, nếu phát thắng tuệ, nếu tăng uy quang quảng đại kiên cố, nếu được mộng thiện, thường mộng thực sự, nếu như

tụng niệm hoan hỉ tăng gấp bội, nếu ít mệt mỏi thân hương thơm phức, lạc tu công đức, kính trọng Bản Tôn, đó là vì sự tương ứng của tướng trong trì tụng." Đây là một đoạn văn của Kinh, tôi xin giải thích như sau:

Nếu ít đói khát thì không bạo ăn, bạo uống, dinh dưỡng đầy đủ, lương thực thanh đạm. Nếu ít tật bệnh thì không đau ốm, khí thần sung túc. Nếu phát thắng tuệ thì trí tuệ siêu việt xuất hiện. Nếu tăng uy quang quảng đại kiên cố thì thân thể phát ra ánh sáng, lòng tin kiên cố, sức thu hút rộng lớn. Nếu được mộng thiện, thường mộng thực sự thì các giấc mộng ban đêm đều tốt đẹp, điều thấy trong mộng nhất định được thực hiện, tỏ rõ những điều trong mộng. Nếu tụng niệm tăng gấp bội niềm hoan hỉ thì lòng hoan hỉ trì chú. Nếu ít mệt mỏi thì thần khí phát triển rạng rỡ, tinh tấn khác thường. Thân hương phân phức thì thân thể hơi thở có hương thơm, thơm tho tự nhiên. Lạc tu công đức thì vui vẻ làm việc thiện, vui vẻ giúp người. Kính trọng Bản Tôn thì luôn luôn nghĩ nhớ đến Bản Tôn, lễ bái Bản Tôn.

Các tướng tương ứng ở trên khả dĩ có thể nói là tướng bên ngoài của một người tu Mật Giáo. Còn tướng bên trong của người này là tham, sân, si, kiêu ngạo, tất cả những sự nhiễm ác độc đều đã bị tiêu diệt. Vị tu Mật Giáo này có tứ vô lượng tâm (Từ, Bi, Hỉ, Xả) rất rộng lớn và bình đẳng, Bản Tôn hiện tiền vì chính mình đã là Bản Tôn rồi.

Ngược lại, một người tu Mật Giáo nếu trì tụng sau một lần rồi cứ từ từ trong lòng trở thành bất tín, biếng nhác, trễ nải, thậm chí bỏ không tụng niệm nữa, đói khát buồn bực, càng thêm thiếu sót, càng thêm lo âu, chuyên chú vào việc buôn bán kiếm tiền, không tôn kính Căn Bản Thượng Sư, không muốn tu Pháp, thích nói những lời bóng bảy, thích

nói chuyện phiếm, làm việc bất thiện, ngăn cản người khác tin Phật tụng niệm, mộng thấy ác mà lại làm buồn khổ chúng sinh tương ứng của các tướng nội ngoại. Về phương diện này tôi giải thích như sau:

Người mà lòng tin không đầy đủ, đương nhiên rất khó có sự tương ứng. Mật Giáo là chân lý về vũ trụ, lòng tin của anh không đầy đủ thì làm sao có thể bước vào trong chân lý của vũ trụ.

Người biếng nhác, cẩu thả thật khó tương ứng.

Chuyên chú vào công việc buôn bán kiếm tiền, đối với con người hiện nay mà nói thì không thể tránh khỏi, nhưng mỗi ngày cần có một thời gian để nhất định chuyên chú vào tụng niệm. Nếu như chỉ chuyên chú vào buôn bán kiếm tiền xao nhãng việc tụng niệm, lâu rồi sẽ trở thành phàm phu xa lìa sự tương ứng ngày càng xa.

Thiếu sót, lo buồn, không còn trí tuệ tướng nữa, không cung kính Căn Bản Thượng Sư, mất đi lực gia trì truyền thừa, chỉ thích sáo ngữ bóng bảy, thích những chuyện phiếm, miệng lưỡi không thanh tịnh, làm những việc bất thiện, hành vi sai trái, ác làm, ác hiện, cản trở người khác tụng niệm Phật, không giúp đỡ chúng sinh mà lại làm buồn khổ chúng sinh. Nằm mơ thấy ác mộng, các giấc mộng đều không phải là giấc mộng lành. Có ma bám đi theo bên người, điều này lại càng trầm trọng. Người nào bị ma đi theo bên người thì việc người ấy làm ra ắt thành ma sự.

Nếu như ma đi bám theo bên thân thể một người, chẳng những không phải là người Tu hành mà ngược lại biến thành Nghịch hành, hành vi của con người này không ngoài:

1/ Khinh khi Thày, diệt Tổ

2/ Hủy báng, xem thường Căn Bản Thượng Sư (tìm kiếm những khuyết điểm của Thượng Sư)

3/ Dùng ý kiến của mình tranh luận với Chánh Pháp.

4/ Có hành vi hủy Phật, diệt Sư

5/ Tự nguyện xuống Kim Cương địa ngục

6/ Cười chê Chân Lý

7/ Dùng những hành động ti tiện đáng khinh bỉ để làm tổn hại những người tu chân chính để đạt được mục đích hủy diệt mới cam tâm. Tôi (Liên Sinh Hoạt Phật Lô Thắng Ngạn) thực thực tại tại bá cáo với mọi người rằng một người tu Mật Giáo chân chính phải luôn luôn làm:

1/ Ba lần cúng dường, ba lần lễ bái, ba lần nhớ đến Thượng Sư và Bản Tôn

2/ Xám hối.

3/ Phát đại nguyện

4/ Tụng Cao Vương Kinh, Chân Phật Kinh

5/ Làm Mạn Đà La

6/ Quán tưởng, trì chú, nhập Tam Ma Địa

(Nếu như thực sự bận rộn, không thực hiện được 03 lần vào sáng, trưa, chiều thì tu một ngày một lần, ngoài ra 02 phiên phải tụng 21 lần Chân Ngôn của Bản Tôn.

Giả như người tu Mật Giáo đạt được sự tương ứng của nội và ngoại tướng thì đó thật là rất tốt. Nếu như chưa đạt được sự tương ứng của các tướng ắt phải nỗ lực tu, càng tinh tấn mới tốt. Người này phải biết rằng nghiệp chướng của cá nhân mình sâu nặng, phải luôn luôn xám hối, chỉ có tu theo phương pháp xám hối thì nghiệp chướng mới tiêu trừ và có sự tương ứng của nội và ngoại tướng. Một người tu theo Mật Giáo thì thái độ của mình đối với Căn Bản Thượng Sư là: Tìm những ưu điểm của Thượng Sư mà noi theo học tập, việc này sẽ tăng thiện duyên. Nếu như đi tìm

những khuyết điểm của Thượng Sư để khuếch đại, bôi xấu là tăng hạ duyên. Điều nói trước (tìm ưu điểm của Thượng Sư) sẽ được thành tựu trong tu học. Điều nói sau (tìm khuyết điểm của Thượng Sư) là bị ma theo quỷ bám. Nhớ kỹ Sự Sư Pháp Ngũ Thập Tụng (tụng 50 lần trong thờ phụng Sư và Pháp)

OM. GURU. LIAN SHENG. XI DI. HUM